|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH QUẢNG TRỊ**KHÓA VIII  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Quảng Trị, ngày 07 tháng 11 năm 2023* |

**ĐỀ CƯƠNG**

**Báo cáo tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 21, HĐND tỉnh khóa VIII**

TÀI LIỆU THAM KHẢO TIẾP XÚC CỬ TRI TRƯỚC KỲ HỌP

Thay mặt Tổ đại biểu HĐND tỉnh thuộc đơn vị bầu cử (huyện, TX, TP)........, tôi báo cáo với cử tri về một số nội dung trước kỳ họp thứ 21, HĐND tỉnh như sau:

**A. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH KT - XH**

Bước sang năm thứ ba thực hiện Nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2021 - 2025. Trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước có những thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen; đòi hỏi Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân tỉnh Quảng Trị phải tiếp tục nỗ lực hành động quyết liệt, hiệu quả hơn. Quán triệt chủ đề của tỉnh là: “Trách nhiệm, kỷ cương-thu hút đầu tư-tạo đà phát triển”; lãnh đạo tỉnh đã cùng các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp nỗ lực phấn đấu, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ; Kết luận số 372-KL/TU, ngày 06/12/2022 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 280/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển KT-XH năm 2023. Năm 2023, tình hình phát triển KT-XH của tỉnh có chuyển biến tích cực và giữ vững.

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 9 tháng đầu năm ước tăng 6,29% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thuỷ sản tăng 6,09%, đóng góp 1,35 điểm phần trăm mức tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp-xây dựng tăng 6,87%, đóng góp 1,83 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 5,99%, đóng góp 2,83 điểm phần trăm; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6,99%, đóng góp 0,28 điểm phần trăm.

Trong 10 tháng năm 2023, sản xuất công nghiệp tiếp tục duy trì được tốc độ tăng trưởng, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 9,22%; hoạt động thương mại, dịch vụ phục hồi; hoạt động vận tải tăng trưởng khá cả về vận tải hành khách và hàng hoá; hoạt động du lịch khởi sắc. Lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục tiếp tục đạt được nhiều chỉ tiêu quan trọng; QP-AN được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, đặc biệt diễn tập khu vực phòng thủ và phòng thủ dân sự tỉnh được Quân khu đánh giá cao, đạt loại xuất sắc.

Tổng thu ngân sách trên địa bàn đến ngày 15/10/2023 là 2.700 tỷ đồng, đạt 66,7% dự toán địa phương năm 2023 và giảm 28,9% so với cùng kỳ năm trước[[1]](#footnote-1). Chi ngân sách địa phương đạt 8.005,27 tỷ đồng, đạt 84% dự toán địa phương và tăng 20% so với cùng kỳ năm trước[[2]](#footnote-2).

Nhìn chung, tình hình KT-XH của tỉnh vẫn còn những khó khăn, hạn chế. Hoạt động sản xuất kinh doanh còn nhiều khó khăn; giá thức ăn chăn nuôi đang ở mức cao; giá nguyên, nhiên liệu tăng dẫn đến phí vận tải tăng; một số doanh nghiệp sản xuất sản phẩm không có đơn hàng hoặc đơn hàng giảm phải ngừng hoạt động hoặc sản xuất cầm chừng; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt thấp so với dự toán và so với cùng kỳ năm trước; giải ngân đầu tư công chậm; một số dự án đầu tư ngoài ngân sách nhà nước, đặc biệt là các dự án động lực trên địa bàn của tỉnh triển khai chậm; lạm phát tuy giảm nhưng vẫn ở mức cao, tiềm ẩn nhiều rủi ro; chính sách tiền tệ tiếp tục thắt chặt; thị trường bất động sản tiếp tục sụt giảm mạnh.

Mục tiêu tăng trưởng 6,5-7% của năm 2023 là thách thức lớn, cần chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn. Các cấp, các ngành tăng cường dự báo, chủ động điều hành linh hoạt, phù hợp tình hình mới, kịp thời ứng phó các tình huống phát sinh, tập trung triển khai hiệu quả đồng bộ các nhiệm vụ đã được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đề ra[[3]](#footnote-3).

**B.** **KẾT QUẢ KỲ HỌP THỨ 19**

Buổi chiều ngày 04/8/2023, HĐND tỉnh đã tổ chức kỳ họp thứ 19 (kỳ họp chuyên đề). Tham dự kỳ họp có 45/49 đại biểu HĐND tỉnh. HĐND tỉnh đã xem xét 04 tờ trình, dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình; xem xét thẩm tra của Ban KT-NS HĐND tỉnh.

Trên cơ sở các tờ trình của UBND tỉnh, báo cáo thẩm tra của Ban KT-NS HĐND tỉnh cùng các ý kiến thảo luận, đánh giá, phân tích tại kỳ họp, các đại biểu HĐND tỉnh đã biểu quyết thông qua 04 nghị quyết trình tại kỳ họp, bao gồm: Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương; cho ý kiến đối với dự kiến Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2024; điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án GPMB xây dựng Cảng hàng không Quảng Trị (giai đoạn 1); điều chỉnh chủ trương đầu tư và Dự án Tuyến đường kết nối Cảng hàng không Quảng Trị với Quốc lộ 1.

**C.** **KẾT QUẢ KỲ HỌP THỨ 20**

Buổi sáng ngày 24/10/2023, HĐND tỉnh đã tổ chức kỳ họp thứ 20 (kỳ họp chuyên đề). Tham dự kỳ họp có 45/49 đại biểu HĐND tỉnh. HĐND tỉnh đã xem xét Tờ trình chung của UBND tỉnh về nội dung trình kỳ họp thứ 20; Báo cáo của UBND tỉnh về đánh giá giữa kỳ và dự kiến phương án tổng thể điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh và tình hình tiến độ xây dựng Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; xem xét thẩm tra của Ban KT-NS, Ban VH - XH và Ban Dân tộc HĐND tỉnh.

Trên cơ sở Tờ trình chung của UBND tỉnh, báo cáo thẩm tra của Ban KT-NS, Ban VH - XH và Ban Dân tộc HĐND tỉnh cùng toàn thể đại biểu HĐND tỉnh dự họp đã tán thành, thống nhất ý kiến kết luận của Chủ tọa kỳ họp, biểu quyết thông qua 20 nghị quyết trình tại kỳ họp, bao gồm: Cho ý kiến về dự kiến điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn Ngân sách Trung ương; điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương; bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương; điều chỉnh kế hoạch năm 2022 kéo dài sang năm 2023 và điều chỉnh dự toán kế hoạch năm 2023 nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất của tỉnh (thu từ đấu giá, đấu thầu các khu đất cho nhà đầu tư sử dụng); giao danh mục và mức vốn năm 2023 từ nguồn vượt thu đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu Kinh tế thương mại đặc biệt Lao Bảo năm 2022 do ban quản lý Khu Kinh tế tỉnh làm chủ đầu tư; cam kết tăng vốn đối ứng trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 cho dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Quảng Trị; điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn trong chủ trương đầu tư Dự án Tuyến đường kết nối cảng hàng không Quảng Trị với Quốc lộ 1; điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Giải phóng mặt bằng xây dựng Cảng hàng không Quảng Trị (giai đoạn 1); điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Trang thiết bị dạy học Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn; điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp cơ sở vật chất ngành y tế tỉnh Quảng Trị, sử dụng vốn ODA của chính phủ Italia; điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư xây mới, nâng cấp, cải tạo Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Quảng Trị, 09 Trung tâm y tế tuyến huyện và 07 trạm y tế tuyến xã, tỉnh Quảng Trị; điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị y tế tuyến tỉnh, Hạng mục: Trung tâm tâm thần kinh và hệ thống thiết bị xạ trị; điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: “Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khi hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) Dự án thành phần tỉnh Quảng Trị; điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án” hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị”-Tiểu dự án tỉnh Quảng Trị; thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất dự án có sử dụng đất trồng lúa vào các mục đích khác trong năm 2023; quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng để thực hiện các dự án đầu tư phát triển KT-XH trên địa bàn tỉnh; điều chỉnh quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn đến năm 2030; quy định về điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chổ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.Nghị quyết về chấp thuận phương án vay và trả nợ vốn vay dự án: Phát triển đô thị ven biển miền trung hướng đến tăng trưởng xanh và ứng phó biển đối khí hậu thành phố Đông Hà, vay vốn của cơ quan phát triển (AFD).

Tại kỳ họp này, HĐND tỉnh đã biểu quyết thông qua 02 nghị quyết: Miễn nhiệm Phó Chủ tịch HĐND tỉnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026 đối với ông Lê Quang Chiến-UVTVTU, đại biểu HĐND tỉnh khóa VIII do được phân công giữ chức vụ Bí thư Thành ủy Đông Hà nhiệm kỳ 2020-2025; xác nhận kết quả bầu Phó Chủ tịch HĐND tỉnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026 đối với ông Nguyễn Chiến Thắng-UVTVTU, Phó Bí thư Đảng đoàn HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh khóa VIII được bầu giữ chức Phó Chủ tịch HĐND tỉnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2021 -2026.

**D. TRẢ LỜI Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI**

Để lựa chọn các nội dung, báo cáo, tổng hợp kiến nghị của cử tri và theo dõi, giám sát, trả lời kiến nghị của cử tri. Đại biểu HĐND tỉnh cập nhật tại: *Mục tài liệu tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thứ 21, HĐND tỉnh khóa VIII*/Trang thông tin điện tử của HĐND tỉnh.

**Đ. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, NỘI DUNG KỲ HỌP THỨ 21**

(Kế hoạch số 306/KH-HĐND ngày 31/10/2023 của Thường trực HĐND tỉnh về tổ chức kỳ họp thứ 21, HĐND tỉnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026)

**I. Thời gian và địa điểm**

1. Thời gian: Dự kiến trong 03 ngày, từ ngày 04/12 đến ngày 08/12/2023

2. Địa điểm: Tại Hội trường tầng 2, Trụ sở HĐND tỉnh (254 Hùng Vương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị)

**II. Nội dung trình kỳ họp thứ 21**

**(i) Thường trực HĐND tỉnh trình:**

1. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và chương trình công tác năm 2024 của Thường trực HĐND tỉnh.

2. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 21.

3. Báo cáo giám sát kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 18.

4. Báo cáo sơ kết hoạt động HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026.

5. Tờ trình, dự thảo nghị quyết về kế hoạch tổ chức các kỳ họp HĐND tỉnh năm 2024.

6. Lấy phiếu tín nhiệm các chức danh do HĐND tỉnh bầu.

**(ii) Các Ban HĐND tỉnh trình:**

7. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và chương trình công tác năm 2024 của các Ban HĐND tỉnh.

8. Báo cáo thẩm tra các nội dung UBND tỉnh, TAND tỉnh, VKSND tỉnh, Cục THADS tỉnh trình kỳ họp.

**(iii) UBND tỉnh trình:**

9. Báo cáo tình hình KT-XH, QP-AN năm 2023 và kế hoạch phát triển KT-XH, bảo đảm QP-AN năm 2024.

10. Báo cáo thực hiện kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023 và phương án phân bổ vốn năm 2024.

11. Báo cáo quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2022.

12. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2023 và dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2024.

13. Báo cáo kế hoạch tài chính-ngân sách nhà nước 03 năm 2024-2026.

14. Báo cáo thực hiện kế hoạch biên chế hành chính năm 2023 và kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2024.

15. Báo cáo thi hành Hiến pháp, các văn bản QPPL của các cơ quan nhà nước cấp trên và Nghị quyết HĐND tỉnh năm 2023.

16. Báo cáo công tác phòng chống tham nhũng năm 2023.

17. Báo cáo thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2023.

18. Báo cáo công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo năm 2023.

19. Báo cáo công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2023.

20. Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2023.

21. Báo cáo giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 18, HĐND tỉnh khóa VIII.

22. Báo cáo tài chính nhà nước năm 2022 của Kho bạc nhà nước tỉnh.

23. Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

24. Phê duyệt và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025.

25. Bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 (nếu có).

26. Quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, chuyển loại rừng để thực hiện các dự án đầu tư phát triển KT-XH trên địa bàn tỉnh.

27. Chấp thuận chủ trương thu hồi đất, cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án.

28. Hệ số điều chỉnh giá đất (Hệ số K) năm 2024 áp dụng trên địa bàn tỉnh.

29. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định tại Nghị quyết số 101/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức hỗ trợ một số nội dung thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

30. Phê duyệt nội dung, nhiệm vụ chi về duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

31. Bãi bỏ các Nghị quyết: số 146/NQ-HĐND ngày 15/11/2021 về việc quy định hỗ trợ tiền ăn cho người dân trở về từ vùng dịch thuộc các địa phương khác trong nước có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn phải cách ly y tế tập trung; số 147/NQ-HĐND ngày 15/11/2021 về việc quy định hỗ trợ thành viên Tổ giám sát Covid-19 và số 295/NQ-HĐND ngày 08/10/2021 về mức chi chế độ đặc thù hỗ trợ công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

32. Quy định chính sách hỗ trợ người dân tộc thiểu số; người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo; lực lượng vũ trang xuất ngũ; thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tham gia làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và khi lao động hết hạn hợp đồng trở về nước có nhu cầu tìm kiếm việc làm trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2024-2026.

33. Quy định chức danh, mức phụ cấp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố; kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị-xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (thay thế Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 21/4/2020 của HĐND tỉnh).

34. Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã năm 2024.

**(iv) TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh trình:**

35. Báo cáo công tác năm 2023, chương trình công tác năm 2024 của ngành TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh.

**(v) Ban Thường trực** **UBMTTQVN tỉnh trình:**

36.Thông báo của Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh về công tác tham gia xây dựng chính quyền năm 2023.

**(vi) Một số nội dung khác:** (nếu có).

**E. NỘI DUNG ĐỀ ÁN, DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT LẤY Ý KIẾN CỦA CỬ TRI TRƯỚC KỲ HỌP THỨ 21**

Đại biểu cập nhật tại: *Mục tài liệu kỳ họp thứ 21, HĐND tỉnh khóa VIII*/Trang thông tin điện tử của HĐND tỉnh, nghiên cứu, lựa chọn nội dung lấy ý kiến).

------------

1. Trong đó: Thu nội địa 1.865 tỷ đồng, đạt 55% dự toán địa phương và giảm 42%; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 827 tỷ đồng, đạt 127% dự toán địa phương và tăng 60% [↑](#footnote-ref-1)
2. Trong đó: Chi đầu tư phát triển 808,35 tỷ đồng, đạt 58% dự toán địa phương và giảm 14%; chi thường xuyên 4.244,13 tỷ đồng, đạt 78% dự toán địa phương và tăng 4% [↑](#footnote-ref-2)
3. Chương trình Công tác số 53-CTr/TU ngày 11/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ năm 2023 và Công văn số 148/UBND-TH ngày 13/01/2022 của UBND tỉnh; Chương trình công tác trọng tâm năm 2023 của UBND tỉnh; Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ, Kết luận số 372-KL/TU ngày 06/12/2022 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 80/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2023; Quyết định của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2023, Chỉ thị của UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 trên địa bàn tỉnh [↑](#footnote-ref-3)